

**BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI**
**Số: 13/2007/QĐ-
BLĐTBXH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế mẫu của trung tâm dạy nghề
BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

*Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;
Căn cứ Nghị định số 29/2003/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế mẫu của trung tâm dạy nghề.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2007.

Bãi bỏ Quyết định số 776/2001/QĐ-BLĐTBXH ngày 09 tháng 8 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm dạy nghề.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ có trung tâm dạy nghề, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc các trung tâm dạy nghề, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY CHẾ

MẪU CỦA TRUNG TÂM DẠY NGHỀ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 13/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 14 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Chương 1:

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của trung tâm dạy nghề công lập và trung tâm dạy nghề tư thực (sau đây gọi chung là trung tâm dạy nghề).

Điều 2. Địa vị pháp lý của trung tâm dạy nghề

1. Trung tâm dạy nghề là cơ sở dạy nghề trình độ sơ cấp hoạt động theo quy định của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Trung tâm dạy nghề là đơn vị sự nghiệp, có quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 3. Nguyên tắc đặt tên trung tâm dạy nghề

1. Tên bằng tiếng Việt của trung tâm dạy nghề gồm các cấu phần sau: "Trung tâm dạy nghề + lĩnh vực hoặc nhóm nghề đào tạo chính hoặc tên riêng của trung tâm".

2. Tên trung tâm không được trùng với tên trung tâm đã thành lập trước đó trong quy hoạch phát triển mạng lưới các trung tâm dạy nghề.

3. Tên bằng tiếng Việt của trung tâm được ghi trong quyết định thành lập, con dấu, các văn bản, giấy tờ giao dịch của trung tâm và được gắn tại trụ sở chính, chi nhánh của trung tâm.

Điều 4. Quản lý nhà nước đối với trung tâm dạy nghề

1. Trung tâm dạy nghề chịu sự quản lý nhà nước về dạy nghề của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; đồng thời chịu sự quản lý theo lãnh thổ của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) nơi trung tâm đặt trụ sở.

2. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện quản lý nhà nước đối với các trung tâm dạy nghề theo quy định của Quy chế này.

Điều 5. Xây dựng và ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm dạy nghề

1. Căn cứ vào Quy chế mẫu này, các trung tâm dạy nghề tổ chức xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm phù hợp với điều kiện cụ thể của trung tâm và trình cơ quan, tổ chức ra quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm phê duyệt.

2. Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm dạy nghề phải có những nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên trung tâm;
- Nhiệm vụ, quyền hạn của trung tâm;
- Các hoạt động dạy nghề;
- Nhiệm vụ và quyền của giáo viên, cán bộ quản lý;
- Nhiệm vụ và quyền của người học nghề;
- Cơ cấu tổ chức và nhân sự của trung tâm;
- Quan hệ giữa trung tâm với doanh nghiệp, gia đình và xã hội;
- Tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị của trung tâm;
- Thanh tra, kiểm tra, khen thưởng và xử lý vi phạm.

Chương 2:

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA TRUNG TÂM DẠY NGHỀ

Điều 6. Nhiệm vụ

1. Tổ chức đào tạo nhân lực kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ ở trình độ sơ cấp nghề nhằm trang bị cho người học năng lực thực hành một nghề đơn giản hoặc năng lực thực hành một số công việc của một nghề, có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe, tạo điều kiện cho họ có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.
2. Tổ chức xây dựng và thực hiện các chương trình, giáo trình, học liệu dạy nghề đối với ngành nghề được phép đào tạo. Đưa nội dung giảng dạy về ngôn ngữ, phong tục tập quán, pháp luật của nước mà người lao động đến làm việc và pháp luật có liên quan của Việt Nam vào chương trình dạy nghề khi tổ chức dạy nghề cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài.
3. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh học nghề.
4. Tổ chức các hoạt động dạy và học; kiểm tra, cấp chứng chỉ sơ cấp nghề theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
5. Tuyển dụng, quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên của trung tâm đủ về số lượng; phù hợp với ngành nghề, quy mô đào tạo theo tiêu chuẩn quy định của pháp luật.
6. Tư vấn học nghề, tư vấn việc làm miễn phí cho người học nghề.
7. Thực hiện sản xuất, kinh doanh và dịch vụ khoa học, kỹ thuật theo quy định của pháp luật.
8. Phối hợp với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, gia đình người học nghề trong hoạt động dạy nghề; tổ chức cho người học nghề tham quan, thực tập tại doanh nghiệp.
9. Tổ chức cho giáo viên, cán bộ, nhân viên và người học nghề tham gia các hoạt động xã hội.
10. Thực hiện dân chủ, công khai trong việc thực hiện các nhiệm vụ dạy nghề, ứng dụng khoa học công nghệ vào dạy nghề và hoạt động tài chính.
11. Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị và tài chính theo quy định của pháp luật.
12. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.
13. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Quyền hạn

1. Được chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển trung tâm phù hợp với chiến lược phát triển dạy nghề và quy hoạch mạng lưới các trung tâm dạy nghề nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.
2. Được tổ chức đào tạo các chương trình dạy nghề thường xuyên theo quy định của pháp luật.
3. Được liên doanh, liên kết hoạt động dạy nghề với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức cá nhân nước ngoài để tổ chức đào tạo, bổ túc và bồi dưỡng nghề theo quy định của pháp luật.
4. Được huy động, nhận tài trợ, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện các hoạt động dạy nghề.
5. Quyết định thành lập doanh nghiệp, tổ chức sản xuất, kinh doanh và dịch vụ; các đơn vị trực thuộc trung tâm theo cơ cấu tổ chức đã được phê duyệt trong Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm.
6. Sử dụng nguồn thu từ hoạt động kinh tế để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của trung tâm, chi cho các hoạt động dạy nghề và bổ sung nguồn tài chính của trung tâm.
7. Thực hiện các quyền tự chủ khác theo quy định của pháp luật.

Chương 3:

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA TRUNG TÂM DẠY NGHỀ

Điều 8. Cơ cấu tổ chức của trung tâm dạy nghề

Cơ cấu tổ chức của trung tâm dạy nghề bao gồm:

1. Giám đốc và các phó giám đốc.
2. Phòng đào tạo; các phòng hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ khác.
3. Các đơn vị sản xuất, dịch vụ, phục vụ dạy nghề (nếu có).
4. Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam và các tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội.

Điều 9. Tiêu chuẩn, điều kiện và thẩm quyền bổ nhiệm, công nhận giám đốc

1. Giám đốc trung tâm dạy nghề phải có đủ các tiêu chuẩn sau:
 - a) Có phẩm chất, đạo đức tốt, lý lịch rõ ràng;
 - b) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên; đã được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý;
 - c) Đủ sức khỏe theo yêu cầu.
2. Điều kiện bổ nhiệm
 - a) Đối với trung tâm dạy nghề công lập: Tuổi đời bổ nhiệm lần đầu đối với giám đốc trung tâm dạy nghề công lập không quá 55 tuổi đối với nam, không quá 50 tuổi đối với nữ;
 - b) Đối với trung tâm dạy nghề tư thực: giám đốc không phải là công chức, viên chức nhà nước.
3. Thẩm quyền bổ nhiệm, công nhận giám đốc trung tâm dạy nghề
Người có thẩm quyền quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm dạy nghề có quyền bổ nhiệm hoặc công nhận giám đốc trung tâm dạy nghề theo đề nghị của tổ chức, những người góp vốn thành lập trung tâm hoặc cá nhân là chủ sở hữu trung tâm.

Điều 10. Nhiệm vụ của giám đốc

Giám đốc là người chịu trách nhiệm quản lý và điều hành các hoạt động của trung tâm theo quy định của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Giám đốc có những nhiệm vụ sau đây:

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy nghề, bổ túc nghề và bồi dưỡng nghề.
2. Quản lý cơ sở vật chất, tài sản, tài chính của trung tâm và tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực huy động được để phục vụ hoạt động dạy nghề theo quy định của pháp luật.
3. Thường xuyên chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, giảng dạy, học tập cho cán bộ, nhân viên, giáo viên và người học.
4. Tổ chức và chỉ đạo xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh; đảm bảo an ninh chính trị và trật tự xã hội trong trung tâm.
5. Thực hiện quy chế dân chủ trong trung tâm; thực hiện các chính sách, chế độ của Nhà nước đối với cán bộ, giáo viên và người học trong trung tâm.
6. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Quyền hạn của giám đốc

1. Được quyết định các biện pháp để thực hiện những nhiệm vụ và quyền hạn của trung tâm dạy nghề quy định tại các điều 6 và 7 của Quy chế này.
2. Được quyết định thành lập các phòng hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ theo cơ cấu tổ chức của trung tâm đã được phê duyệt trong Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

- Quyết định việc tuyển dụng hoặc giao kết hợp đồng lao động đối với giáo viên, cán bộ, nhân viên theo quy định của pháp luật.
- Giao kết hợp đồng học nghề, bổ túc, bồi dưỡng nghề với người học theo quy định của pháp luật.
- Ký hợp đồng liên kết với cơ sở dạy nghề khác; cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong hoạt động dạy nghề, bổ túc, bồi dưỡng nghề hoặc tổ chức sản xuất, kinh doanh dịch vụ theo quy định của pháp luật.
- Cấp chứng chỉ sơ cấp nghề cho người học đạt yêu cầu theo quy định.
- Quyết định việc khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và người học trong phạm vi thẩm quyền được phân cấp quản lý.

Điều 12. Phó giám đốc

- Tiêu chuẩn bổ nhiệm, công nhận phó giám đốc

Phó giám đốc trung tâm dạy nghề là người có phẩm chất, đạo đức tốt, lý lịch rõ ràng; có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên; có năng lực quản lý.

- Thẩm quyền bổ nhiệm, công nhận phó giám đốc

Người có thẩm quyền quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm dạy nghề, có quyền bổ nhiệm hoặc công nhận phó giám đốc trung tâm dạy nghề theo đề nghị của tổ chức, những người góp vốn thành lập trung tâm hoặc cá nhân sở hữu trung tâm.

- Nhiệm vụ và quyền hạn của phó giám đốc

a) Giúp giám đốc trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của trung tâm; trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của giám đốc và giải quyết các công việc khác do giám đốc giao;

b) Khi giải quyết công việc được giám đốc giao, phó giám đốc thay mặt giám đốc chịu trách nhiệm trước pháp luật và giám đốc về kết quả công việc được giao.

Điều 13. Phòng đào tạo và các phòng hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ khác

Căn cứ vào quy mô, ngành nghề đào tạo, giám đốc trung tâm quyết định thành lập phòng đào tạo và các phòng hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ khác trực thuộc trung tâm theo cơ cấu tổ chức của trung tâm đã được phê duyệt trong Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

Điều 14. Các đơn vị sản xuất, dịch vụ, phục vụ dạy nghề

1. Trung tâm dạy nghề được thành lập doanh nghiệp hoặc cơ sở sản xuất, dịch vụ. Việc thành lập và hoạt động của doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, dịch vụ của trung tâm được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Trung tâm dạy nghề được thành lập các đơn vị trực thuộc để phục vụ cho hoạt động dạy nghề. Việc tổ chức và quản lý hoạt động của các đơn vị này do giám đốc trung tâm quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Tổ chức Đảng, đoàn thể, tổ chức xã hội

1. Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam trong trung tâm dạy nghề hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và các quy định của Đảng cộng sản Việt Nam.

2. Đoàn thể, tổ chức xã hội trong trung tâm dạy nghề hoạt động theo quy định của Hiến pháp, pháp luật, điều lệ của tổ chức và có trách nhiệm góp phần thực hiện mục tiêu dạy nghề.

Chương 4:

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY NGHỀ

Điều 16. Nghề đào tạo

Trung tâm dạy nghề đào tạo các nghề ở trình độ sơ cấp theo yêu cầu của thị trường lao động. Hàng năm căn cứ vào nhu cầu đào tạo nhân lực kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ của thị trường lao động, trung tâm dạy nghề kịp thời điều chỉnh quy mô, nghề đào tạo của trung tâm.

Điều 17. Chương trình và giáo trình

1. Trung tâm dạy nghề tổ chức xây dựng, ban hành chương trình dạy nghề trình độ sơ cấp và các chương trình dạy nghề thường xuyên của trung tâm mình.

2. Trung tâm dạy nghề phải thường xuyên đánh giá, cập nhật, bổ sung chương trình, giáo trình dạy nghề phù hợp với kỹ thuật, công nghệ sản xuất và dịch vụ.

3. Trung tâm dạy nghề tổ chức biên soạn và ban hành giáo trình dạy nghề hoặc sử dụng giáo trình dạy nghề của các cơ sở dạy nghề khác theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Tuyển sinh

1. Trung tâm dạy nghề xây dựng kế hoạch tuyển sinh hàng năm trên cơ sở nhu cầu nhân lực kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ của ngành, địa phương và năng lực đào tạo của trung tâm.

2. Trung tâm dạy nghề tổ chức tuyển sinh học nghề theo Quy chế tuyển sinh học nghề do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

Điều 19. Kiểm tra và đánh giá

Trung tâm dạy nghề thực hiện việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, tu dưỡng của người học theo Quy chế thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

Điều 20. Cấp và quản lý chứng chỉ sơ cấp nghề

Trung tâm dạy nghề thực hiện cấp chứng chỉ sơ cấp nghề theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Chương 5:

GIÁO VIÊN, CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

Điều 21. Tiêu chuẩn và trình độ chuẩn của giáo viên dạy nghề

- Giáo viên dạy nghề phải có các tiêu chuẩn sau đây:

- Phẩm chất, đạo đức tốt;
- Đạt trình độ chuẩn quy định tại khoản 2 Điều này;
- Đủ sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp;
- Lý lịch bản thân rõ ràng.

- Trình độ chuẩn của giáo viên dạy nghề

a) Giáo viên dạy lý thuyết trình độ sơ cấp nghề phải có bằng tốt nghiệp trung cấp nghề trở lên; giáo viên dạy thực hành phải là người có bằng tốt nghiệp trung cấp nghề trở lên hoặc là nghệ nhân, người có tay nghề cao;

b) Giáo viên dạy nghề quy định tại điểm a khoản này, nếu không có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm kỹ thuật hoặc đại học sư phạm kỹ thuật thì phải có chứng chỉ sư phạm dạy nghề.

Điều 22. Nhiệm vụ của giáo viên